

SỞ GD&ĐT QUẢNG BÌNH

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

ĐỀ CHÍNH THỨC

NĂM HỌC 2021 - 2022

Khóa ngày 08/6/2021

Môn: NGŨ VĂN (CHUNG)

SBD: ... Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Đề có 01 trang

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

NGƯỜI ẪN XIN

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.

Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi biết chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:

- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.

Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.

(Theo Tuốc-ghe-nhép, trích *Ngũ Văn 9*, tập 1, tr.22, NXB Giáo dục, 2010)

Câu 1 (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2 (0,5 điểm) Hãy chỉ ra 02 từ láy được sử dụng trong văn bản.

Câu 3 (1,0 điểm) Theo em, tại sao không nhận được một xu nào từ nhân vật "tôi" mà ông lão vẫn cảm ơn và nói: "Như vậy là cháu đã cho lão rồi"?

Câu 4 (1,0 điểm) Hãy nhận xét ngắn gọn về nhân vật "tôi" trong câu chuyện trên.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ về cách ứng xử với những người bất hạnh.

Câu 2 (5,0 điểm)

Phân tích vẻ đẹp của hình ảnh người lính trong đoạn thơ sau:

Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh

Sốt run người vừng trán ướt mồ hôi.

Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.

→ Nổi lên sự tinh thần đoàn kết, vượt qua gian khổ, thời gian khắc nghiệt n' còn lại lạnh

Đêm nay rừng hoang sương muối

Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới → chủ động, sẵn sàng chiến đấu

Đầu súng trăng treo. → tượng trưng cho sự gắn bó hợp tác

(Trích *Đồng chí*, Chính Hữu, *Ngũ Văn 9*, tập 1, tr.128, NXB Giáo dục, 2010).

-----Hết-----

SỞ GD&ĐT QUẢNG BÌNH

HƯỚNG DẪN CHẤM
 ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
 NĂM HỌC 2021 - 2022
 Khóa ngày 08/6/2021
 Môn: NGỮ VĂN (CHUNG)
 (Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Trên cơ sở các mức điểm đã định, giám khảo căn cứ vào nội dung trình bày và kỹ năng diễn đạt của học sinh để cho điểm tối đa hoặc thấp hơn.
- Khuyến khích những bài thể hiện sự sáng tạo mà hợp lý trong cảm nhận và lập luận.
- Điểm toàn bài tính đến 0,25.
- Phần trong ngoặc [...] chỉ mang tính gợi ý.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính là tự sự.	0,5
	2	Học sinh chỉ ra 02 từ láy. [giàn giụa, tà tà, run run, run rẩy, chầm chầm.]	0,5
	3	Bối vi: Ông lão đã cảm nhận được những tình cảm chân thành và sự tôn trọng mà nhân vật "tôi" dành cho mình. (HS có thể diễn đạt khác)	1,0
	4	HS có thể có những nhận xét khác nhau về nhân vật "tôi" (Là người giàu tình cảm; người tốt bụng; người sâu sắc; ...).	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ về cách ứng xử với những người bất hạnh.	2,0
		1.1. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn.	0,25
		1.2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: cách ứng xử với những người bất hạnh.	0,25
		1.3. Triển khai vấn đề cần nghị luận: HS có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách (diễn dịch, quy nạp, song hành...); có thể lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: cách ứng xử với những người bất hạnh. [Gợi ý: - Người bất hạnh là những người chịu nhiều thiệt thòi, thiếu may mắn và không có được hạnh phúc trong cuộc sống. - Người bất hạnh thường tự ti, mặc cảm, dễ bị tổn thương. Vì vậy, cần ứng xử chân thành, quan tâm và tế nhị trong giao tiếp.]	1,0
	1.4. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25	

	1.5. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Phân tích về đẹp của hình ảnh người lính trong đoạn thơ.	5,0
	2.1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài kết thúc được vấn đề.	0,25
	2.2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Về đẹp của hình ảnh người lính được thể hiện qua đoạn thơ.	0,25
	2.3. Triển khai vấn đề nghị luận: Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo được các yêu cầu sau: - Có những hiểu biết cơ bản về tác giả, tác phẩm. - Phân tích đoạn thơ để làm nổi bật về đẹp của hình ảnh người lính: + Về đẹp của tinh đồng chí, đồng đội: sống trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn về vật chất nhưng luôn yêu thương, sẻ chia, đồng cảm, sát cánh bên nhau, sẵn sàng chiến đấu [HS phân tích dẫn chứng] k ₁	0,5
	+ Về đẹp của tinh thần lạc quan và tâm hồn lãng mạn: trong mọi tình huống đều sống vui vẻ, rộng mở tâm hồn để cảm nhận chất thơ của cuộc sống, của thiên nhiên... [HS phân tích dẫn chứng]. k ₂	1,25
	- Nhận xét được một vài nét đặc sắc về nghệ thuật: ngôn ngữ chân thực, giản dị, giàu sức biểu cảm; hình ảnh vừa hiện thực, vừa lãng mạn; ...	0,5
	- Đánh giá được ý nghĩa của hình ảnh người lính: người lính mang vẻ đẹp bình dị mà cao cả của anh bộ đội cụ Hồ trong buổi đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, vừa mang dấu ấn thời đại vừa thể hiện sự sáng tạo của Chính Hữu.	0,5
	2.4. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	2.5. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25

.....Hết.....